

Số: 3365 /QĐ-XPFC

Hải Phòng, ngày 26 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 07/BB-VPHC ngày 18/11/2025 lập bởi Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2737/QĐ-SYT ngày 16/10/2025 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp: Không;

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính: Không.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ kinh doanh có tên sau đây:

Tên hộ kinh doanh: **Hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi**

Mã số hộ kinh doanh: 8071352958-001; mã số đăng ký hộ kinh doanh: 02N8016350; đăng ký lần đầu ngày 11/9/2024; nơi cấp Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh.

Trụ sở của hộ kinh doanh: Tầng 1, Số nhà 135 đường Đa Phúc, tổ dân phố Phúc Hải, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh (nay thuộc phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng).

Thông tin chủ hộ kinh doanh

Họ và tên: Ninh Duy Khánh. Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 15/11/1982. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Bác sỹ.

Nơi ở hiện tại: Số 135 đường Đa Phúc, TDP Phúc Hải, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng (*hiện nay là Số 135 Đa Phúc, TDP Phúc Hải 2, phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng*).

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 017082011644; ngày cấp: 09/8/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám răng Hàm hàm mặt - Nha khoa Dumi thuộc hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi (*viết tắt là Nha khoa Dumi*).

Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 000816/HP-GPHĐ do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 30/4/2025.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1:

Người hành nghề chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không có mặt tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian cơ sở đăng ký hoạt động mà không ủy quyền cho người khác theo quy định của pháp luật.

Cụ thể: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/10/2025, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2737/QĐ-SYT ngày 15/10/2025 tiến hành kiểm tra đột xuất Phòng khám Răng hàm mặt - Nha khoa Dumi thuộc hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi, ông Ninh Duy Khánh là người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật vắng mặt có ủy quyền cho bà Đào Thúy Hằng (*là lễ tân phòng khám, không có văn bằng, chứng chỉ hành nghề/ giấy phép hành nghề liên quan đến lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh Răng hàm mặt*).

b) Hành vi 2:

Niêm yết không đầy đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Cụ thể: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/10/2025, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2737/QĐ-SYT ngày 15/10/2025 tiến hành kiểm tra đột xuất Phòng khám Răng hàm mặt - Nha khoa Dumi thuộc hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi, phòng khám niêm yết giá 24 mục trong tổng số 75 danh mục kỹ thuật được phê duyệt tại Quyết định số 598/QĐ-SYT ngày 30/4/2025, bảng giá không ghi đơn vị tiền trong đơn giá dịch vụ.

c) Hành vi 3:

Cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh vượt quá phạm vi chuyên môn được ghi trong giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

Cụ thể: Vào hồi vào hồi 17 giờ 07 ngày 13/5/2025 phòng khám có tiến hành chụp CT răng và thu tiền của bệnh nhân. Phòng khám đã thực hiện chụp CT răng không có trong phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 000816/HP-GPHĐ do Sở Y tế Hải Phòng cấp ngày 30/4/2025 cho Phòng khám Nha khoa Dumi, không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt kèm theo giấy phép hoạt động nêu trên.

d) Hành vi 4:

Lập sổ khám bệnh, chữa bệnh nhưng không ghi chép đầy đủ theo quy định của pháp luật.



Cụ thể: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/10/2025, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2737/QĐ-SYT ngày 15/10/2025 tiến hành kiểm tra đột xuất Phòng khám Răng hàm mặt - Nha khoa Dumi thuộc hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi, Sổ khám bệnh không ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân, thông tin bác sỹ khám bệnh.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Quy định tại điểm l, khoản 5 Điều 38 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

b) Hành vi 2: Quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 39 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

c) Hành vi 3: Quy định tại điểm b, khoản 6 Điều 39 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

d) Hành vi 4: Quy định tại khoản 10 Điều 2 Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế bổ sung điểm d khoản 1 Điều 40 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể:

- Hành vi 1: 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

- Hành vi 2: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*).

- Hành vi 3: 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng chẵn*).

- Hành vi 4: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng chẵn*).

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính là 56.500.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 002943/HB-CCHN do Sở Y tế tỉnh Hòa Bình cấp ngày 22/4/2021 cho ông Ninh Duy Khánh (là người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám) trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

- Tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 000816/HP-GPHĐ do Sở Y tế Hải Phòng cấp ngày 30/4/2025 cho Phòng khám răng hàm mặt - Nha khoa Dumi thuộc Hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Ninh Duy Khánh là chủ hộ kinh doanh bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Hộ kinh doanh có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Hộ kinh doanh bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực III, địa chỉ Lô 1A, Lê Hồng Phong, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng hoặc nộp tiền phạt vào Ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực III mở tài khoản (*Có danh sách các ngân hàng đính kèm*) theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN số **7111**, mã cơ quan ra Quyết định xử phạt (Sở Y tế Hải Phòng): **1021452**, Mã chương: **423**, mã Nội dung kinh tế: **4278**, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này (*gửi 01 bản biên lai thu phạt về Sở Y tế Hải Phòng*).

b) Hộ kinh doanh bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ giấy tờ/tang vật/phương tiện vi phạm hành chính để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt: Không.

c) Hộ kinh doanh Răng hàm mặt Dumi có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực III /Ngân hàng để thu tiền phạt.

3. Giao cho Phòng Quản lý hành nghề y dược - Sở Y tế để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho UBND phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-HC (đăng Cổng TTĐT);
- Lưu: Hồ sơ, QLHNYD (MTT 05b).



Lê Minh Quang

Quyết định đã giao trực tiếp cho là chủ
hộ kinh doanh bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngày/11/2025.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

DANH SÁCH NGÂN HÀNG PHỐI HỢP THU TIỀN PHẠT

TT	Tên ngân hàng	Địa chỉ
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Hải Phòng	Số 12/30A đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
2	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	Số 275 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
3	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội Chi nhánh Hải Phòng	Tòa nhà DG Số 15 Trần Phú, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
4	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Ngô Quyền	Số 5 Phạm Minh Đức, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
5	Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Hải Phòng	Tòa nhà MB Số 6 lô 30A đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
6	Ngân Hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hải Phòng	Số 8-10 Cầu Đất, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
7	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	Số 5 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng.
8	Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Duyên Hải	Số 15 Hoàng Diệu, Minh Khai, quận Hồng Bàng, Hải Phòng.
9	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Hải Phòng	Số 15 Minh Khai, quận Hồng Bàng, Hải Phòng.
10	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hải Phòng	Số 31-33 Phạm Ngũ Lão, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.
11	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh quận Hải An	Số 14 Lê Hồng Phong, đường Đằng Lâm, quận Hải An, Hải Phòng.
12	Ngân hàng Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hải Phòng	Số 4/B1 Lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.